

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 864 /QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **443** thí sinh, hạng: **A, A1** (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **08/02/2026**, tại Trung tâm GDNN đào tạo và sát hạch lái xe Lạc Hồng Ninh Thuận (địa chỉ: thôn An Hòa, xã Xuân Hải, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Đồng Lý, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Việt Anh, Chức vụ: Phó đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông Đinh Ngọc Thuận, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm GDNN đào tạo và sát hạch lái xe Lạc Hồng Ninh Thuận, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Hoàng Huy Trúc, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

+ Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa, sát hạch viên;

+ Đồng chí Thiếu tá Mai Văn Dung, sát hạch viên;

+ Đồng chí Thiếu tá Trịnh Trọng Nghĩa, sát hạch viên;

+ Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyên, sát hạch viên;

+ Đồng chí Đại úy Phạm Đoàn Minh Tân, sát hạch viên.

+ Đồng chí Thượng úy Phan Đức Anh, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo quyết định số 864/QĐ-CAT-CSGT ngày 26/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	Phan Thị Kim Ái	8/12/1988	058188001261	Khu Phố 3 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251213141047253	Sát hạch LT + H
2	Nguyễn Văn An	7/1/2003	058203007350	Thôn 5 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C1	56020-20251231144416937	Sát hạch H
3	Thị Phương Anh	5/13/2004	056304001350	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217154336083	Sát hạch LT + H
4	Phan Nhật Anh	7/6/2005	056205001330	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205646710	Sát hạch LT + H
5	Trương Văn Anh	1/9/2001	058201005760	Thôn Văn Lâm 2 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225938963	Sát hạch LT + H
6	Kiều Đặng Xuân Ánh	12/13/2000	058300000896	Thôn Mỹ Tường 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182942400	Sát hạch LT + H
7	Trần Thị Kim Ánh	11/11/1999	056199005468	Tổ Dân Phố Nghĩa Lộc Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251206161201207	Sát hạch LT + H
8	Nguyễn Thị Vĩnh Bảo	1/1/1985	056185001530	Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230405993	Sát hạch LT + H
9	Nguyễn Trần Hoài Bảo	12/22/2006	058306005691	Thôn An Xuân 1 Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215194409893	Sát hạch LT + H
10	Đinh Nguyễn Gia Bảo	11/5/2007	058207005600	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102144035170	Sát hạch LT + H
11	Mang Bảo	10/10/2000	056200000506	Thôn Sông Cạn Đông Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230141652650	Sát hạch LT + H
12	Lê Giang Bình	7/6/2003	060203002469	Phường Phước Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20260102132830917	Sát hạch LT + H
13	Đặng Thị Búp	7/7/1996	060196008833	Thôn Vĩnh Hải Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217155139070	Sát hạch LT + H
14	Trần Duy Cảnh	8/25/1991	056091006714	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142155433	Sát hạch LT + H
15	Pipur Thị Cẩm	12/10/1998	058198001274	Thôn Suối Giếng Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217163013783	Sát hạch LT + H
16	Nguyễn Cây	7/16/1997	056097006722	Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215212920750	Sát hạch LT + H
17	Trần Thị Còn	3/8/1996	058196000463	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217163105777	Sát hạch LT + H
18	Võ Thành Công	1/1/1967	058067004878	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215170625437	Sát hạch LT + H
19	Nguyễn Văn Phi Cơ	10/15/2001	056201009339	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102163517367	Sát hạch LT + H
20	Trương Thị Kim Cúc	10/30/1987	058187008415	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215214838883	Sát hạch LT + H
21	Võ Thị Thanh Cúc	6/23/1979	058179003730	Khu Phố 2 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215170143970	Sát hạch LT + H
22	Nguyễn Thị Kim Chân	2/19/2006	058306000416	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222946140	Sát hạch LT + H
23	Trịnh Thị Bảo Châu	4/8/2002	058302005251	Lạc Tân 3 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215140833457	Sát hạch LT + H
24	Võ Thị Kim Chi	7/8/2007	058307007867	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217142255010	Sát hạch LT + H
25	Huỳnh Thiện Chí	3/18/1985	058085005954	Thôn Lạc Nghiệp 2 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215352413	Sát hạch LT + H
26	Phạm Xuân Chí	11/29/2005	058205001292	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226142951263	Sát hạch LT + H
27	Lê Văn Chiến	5/28/2006	058206002668	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102142145293	Sát hạch LT + H
28	Thị Chiêu	11/12/1995	056195006777	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217154058087	Sát hạch LT + H
29	Nguyễn Minh Chinh	2/14/1994	056094003115	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20251230143233180	Sát hạch H
30	Thị Chơí	6/21/1987	056187010823	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217154234717	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
31	Huỳnh Văn Chung	9/25/1991	060091009554	Xã Sông Lũy, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217143845520	Sát hạch LT + H
32	Nguyễn Khắc Danh	9/19/1989	056089001954	Vũng Ngán Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102140702687	Sát hạch LT + H
33	Phùng Thị Dành	1/7/1992	004192003647	Xã Phúc Thọ Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215105227467	Sát hạch LT + H
34	Ngô Thị Mỹ Diễm	3/23/2007	056307009767	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217153528483	Sát hạch LT + H
35	Nguyễn Thị Diễm	11/11/1999	056199006472	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205100003	Sát hạch LT + H
36	Nguyễn Hùng Diêu	11/22/1999	058099002825	TDP Công Thành Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227162852240	Sát hạch LT + H
37	Đàng Thị Dụ	3/3/1984	058184006269	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215164847073	Sát hạch LT + H
38	Lê Thị Hồng Dung	8/21/1975	068175006094	Đường Hàm Nghi Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	56020-20251215104559863	Sát hạch H
39	Trần Thị Thanh Dung	3/21/1989	058189008610	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183105190	Sát hạch LT + H
40	Nguyễn Ngọc Dũng	7/23/1992	056092004771	TDP Linh Hòa Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142310430	Sát hạch LT + H
41	Nguyễn Thành Dũng	1/1/1985	058085001283	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102143214683	Sát hạch LT + H
42	Nguyễn Ngọc Anh Duy	10/15/2007	056207003785	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205349367	Sát hạch LT + H
43	Phạm Quang Duy	12/25/1977	056077013696	Thôn Tân Lập Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205230050	Sát hạch LT + H
44	Nguyễn Đăng Duy	5/12/2007	058207007894	Thôn Hoài Nhơn Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102162240847	Sát hạch LT + H
45	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	1/29/1998	056198000849	Tdp Hưng Long Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217162059140	Sát hạch LT + H
46	Pilao Thị Duyên	4/29/1999	058199000709	Thôn Trà Co 2 Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102110758307	Sát hạch LT + H
47	Bùi Trọng Đại	1/9/1996	058096000947	Thôn Lương Cách Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226134738230	Sát hạch LT + H
48	Nguyễn Thanh Đại	1/3/1993	056093001009	Thôn Ma O Xã Tây Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20251227163909540	Sát hạch H
49	Đàng Vệ Đan	3/25/2007	058207006070	Thôn Chắt Thường Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251213104941897	Sát hạch LT + H
50	Trần Ngọc Đan	10/8/2004	058204001793	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222148397	Sát hạch LT + H
51	Hồ Sỹ Đạo	1/8/1988	040088035001	TDP Nghĩa Cam Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C1	56020-20260102132415783	Sát hạch H
52	Nguyễn Minh Đạt	12/23/2006	060206009120	Thôn 2 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215221936690	Sát hạch LT + H
53	Nguyễn Tất Đạt	4/24/1999	058099000657	Thôn La Vang 1 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215181926153	Sát hạch LT + H
54	Lê Nguyễn Minh Đăng	6/11/2007	058207004050	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217134808983	Sát hạch LT + H
55	Trương Văn Đăng	8/6/1984	058084005029	TDP27 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251226144754203	Sát hạch H
56	Trần Thị Mộng Điệp	1/31/1977	068177004999	TDP Ánh Mai 1 Phường 3 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251227170952553	Sát hạch LT + H
57	Lê Quốc Đoàn	12/2/2007	058207005588	Thôn Thái An Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227160342290	Sát hạch LT + H
58	Phạm Đồng	7/10/1990	056090015655	TDP19 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226142642187	Sát hạch LT + H
59	Lê Anh Tuấn Đức	11/2/2003	056203012002	Thôn Xuân Tự 2 Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142419703	Sát hạch LT + H
60	Nguyễn Tư Đức	3/4/1994	058094008139	17/69G Thống Nhất, TDP10 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C1	56020-20251226141314953	Sát hạch H
61	Huỳnh Thị Được	8/2/1983	060183003394	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217155839590	Sát hạch LT + H
62	Hà Linh Giang	5/19/2005	056305005273	Thôn Quảng Phúc Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203928423	Sát hạch LT + H
63	Nguyễn Phùng Hương Giang	7/29/1988	058188000910	Khu Phố 2 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215194642090	Sát hạch LT + H
64	Phan Hà Giang	12/12/1974	019074004411	Tổ Dân Phố Nha Hồ 1 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182947150	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
65	Nguyễn Văn Giới	2/8/2000	058200000765	Thôn Thuận Lợi Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20251230164627330	Sát hạch H
66	La Văn Giờ	2/20/1989	058089001916	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217134610670	Sát hạch LT + H
67	Lộ Thị Giúp	2/10/1985	058185004095	Thôn Tuấn Tú Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221624157	Sát hạch LT + H
68	Mang Thị Ngọc Hà	9/1/1996	056196007488	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215212744757	Sát hạch LT + H
69	Phạm Thị Bích Hà	7/14/1992	068192014249	Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215103212560	Sát hạch LT + H
70	Hồ Long Hà	10/1/1986	058086004357	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20260102144302390	Sát hạch H
71	Trần Thị Minh Hà	9/24/1989	060189016652	Thôn 6 Liên Hương Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	56020-20251226150911343	Sát hạch H
72	Trần Việt Hà	12/10/2005	038205023325	Xã Hoằng Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	hợp lệ		56020-20260102121434717	Sát hạch LT + H
73	Trần Đức Hải	7/24/1992	056092010518	Tổ Dân Phố Thuận Lộc Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C1	56020-20251217162953047	Sát hạch H
74	Huỳnh Thanh Hải	9/13/1973	083073002716	8B/2 Nguyễn Du Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	E	56020-20251227155445423	Sát hạch H
75	Võ Văn Hàn	11/11/2004	060204007901	Thôn Vĩnh Hưng Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217144546780	Sát hạch LT + H
76	Nguyễn Thị Hạnh	4/3/1977	052177013826	Thôn Láng Nhót Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217110920697	Sát hạch LT + H
77	Dương Thị Như Hạnh	12/4/2007	056307000582	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210701627	Sát hạch LT + H
78	Hà Mỹ Hạnh	5/9/1993	058193009257	Kp7 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227154016400	Sát hạch LT + H
79	Trần Thị Thu Hào	3/7/1991	052191010652	Lợi Phú Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217163547460	Sát hạch LT + H
80	Lê Minh Hạo	7/14/2006	077206006565	Xã Phước Hải, Thành phố Hồ Chí Minh	hợp lệ		56020-20260102144600713	Sát hạch LT + H
81	Kator Thị Thúy Hằng	8/6/2007	058307003656	Xã Kà Rôm Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217160136227	Sát hạch LT + H
82	Phạm Thị Mỹ Hằng	6/10/1992	058192004583	Thôn Từ Tâm 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222418267	Sát hạch LT + H
83	Trần Thị Thu Hằng	10/1/1996	068196013587	Tân Lập Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215103914470	Sát hạch LT + H
84	Hàm Nữ Nhâ Hân	8/16/2003	058303000322	Khu Phố 60 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215171520873	Sát hạch LT + H
85	Tô Khánh Hậu	8/12/1984	058084004935	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223523310	Sát hạch LT + H
86	Trần Hậu	2/27/1989	060089010008	Thôn 1 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215202400167	Sát hạch LT + H
87	Pinăng Thị Hiền	1/1/1987	058187001878	Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217162702133	Sát hạch LT + H
88	Hồ Khánh Hiền	2/16/1997	058197000861	Ba Ngòi Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215195319840	Sát hạch LT + H
89	Ngô Thái Hiệp	10/10/2004	060204005366	Thôn Vĩnh Phúc Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217144955537	Sát hạch LT + H
90	Nguyễn Tấn Hiệp	9/20/1992	075092013230	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230143326260	Sát hạch LT + H
91	Lê Trung Hiếu	11/26/2000	056200003514	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210943600	Sát hạch LT + H
92	Nguyễn Minh Hiếu	11/6/2007	058207006307	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102151154577	Sát hạch LT + H
93	Nguyễn Ngọc Hiếu	1/27/2006	058206003849	Thôn Hoài Nhon Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102115029740	Sát hạch LT + H
94	Lê Thị Kim Hiệu	10/7/2000	054300001616	Hòa Do 4 Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210111713	Sát hạch LT + H
95	Hồ Thị Hoa	5/10/1993	054193010086	Tổ Thuận Hải Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217155550163	Sát hạch LT + H
96	Đàng Nữ Quỳnh Hoa	8/30/1996	058196000921	Thôn Thành Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225728020	Sát hạch LT + H
97	Đinh Thị Hoa	6/1/2002	056302007942	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203636327	Sát hạch LT + H
98	Nguyễn Thị Hồng Hòa	8/6/1988	056188007706	Tdp Phú Trung Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217161809483	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
99	Hồ Trần Khánh Hòa	2/7/2007	040307022313	TDP Lộc An Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203500647	Sát hạch LT + H
100	Nguyễn Đức Hòa	9/6/1993	058093001792	Thôn Phú Thuận Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20260102145721	Sát hạch H
101	Huỳnh Thị Thương Hoài	11/4/2006	058306008991	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215171021780	Sát hạch LT + H
102	Phùng Cẩm Hoàng	1/1/1983	086183017220	Ấp Tân Nguyên Xã Ngãi Tứ, Tỉnh Vĩnh Long	hợp lệ		56020-20251217111930107	Sát hạch LT + H
103	Ngô Văn Hoàng	8/29/2000	040200012667	Thôn Pré Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215104157440	Sát hạch LT + H
104	Nguyễn Nhật Hoàng	2/7/2007	056207002823	TDP Ngô Mây Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215202839103	Sát hạch LT + H
105	Nguyễn Trọng Hoàng	8/23/2007	056207007200	Thôn Lam Sơn Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B	56020-20251215140232477	Sát hạch H
106	Phan Gia Hoàng	8/27/2007	058207008043	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222936497	Sát hạch LT + H
107	Võ Thị Thúy Hoàng	3/7/2003	056303004461	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215212428587	Sát hạch LT + H
108	Nguyễn Minh Hoàng	1/1/1995	049095007579	Thôn Đầm Môn Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227163544043	Sát hạch LT + H
109	Trần Thị Thanh Hồng	3/23/1982	058182004109	Tổ Dân Phố 14 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217112249697	Sát hạch LT + H
110	Bùi Thị Hợi	5/18/1995	058195000272	Thôn Lạc Tiến Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215220827550	Sát hạch LT + H
111	Nguyễn Thời Huân	1/12/1996	056096007580	Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20260102153616830	Sát hạch H
112	Kator Thị Huệ	1/1/1997	058197003525	Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221309820	Sát hạch LT + H
113	Lê Nữ Thanh Huệ	11/19/2004	058304002401	Thôn An Xuân 1 Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217133441420	Sát hạch LT + H
114	Bùi Thị Huệ	2/7/1991	058191001158	Thôn Lạc Nghiệp 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215220923050	Sát hạch LT + H
115	Bùi Thị Thanh Huệ	5/22/1996	058196004191	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215200408803	Sát hạch LT + H
116	Nguyễn Hằng Minh Huệ	4/14/2007	056307006005	Phúc Hải Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203857423	Sát hạch LT + H
117	Nguyễn Thị Thu Huệ	1/25/2004	058304000512	Lạc Tân 2 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215140948780	Sát hạch LT + H
118	Võ Thị Huệ	5/17/1998	058198000179	Thôn 15 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225324850	Sát hạch LT + H
119	Bùi Thanh Hùng	5/11/1982	058082007277	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217133924430	Sát hạch LT + H
120	Bùi Xuân Hùng	11/22/1987	077087006369	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183341080	Sát hạch LT + H
121	Hoàng Mai Phi Hùng	12/20/2006	058206001217	Tô Dân Phố 11 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	A1	56020-20251226141101893	Sát hạch LT + H
122	Trần Ngọc Gia Huy	7/22/2006	056206001075	Thôn Cửu Lợi 2 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217112128313	Sát hạch LT + H
123	Lê Thị Ngọc Huy	7/4/2005	058305002276	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222724300	Sát hạch LT + H
124	Nguyễn Minh Huy	1/2/2003	068203009556	Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215104731637	Sát hạch LT + H
125	Nguyễn Phạm Trọng Huy	7/21/2004	058204008679	Thôn Trà Giang 1 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183545167	Sát hạch LT + H
126	Thành Thị Huy	8/20/1987	058187007311	Thôn Hiệp Mỹ Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215202050640	Sát hạch LT + H
127	Trần Gia Huy	1/28/2004	058204002522	Khu Phố 1 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215201420453	Sát hạch LT + H
128	Lê Nhật Huy	10/8/2002	056202001657	Vùng Ngán Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102133229767	Sát hạch LT + H
129	Mẫu Văn Huy	11/10/2006	058206002721	Thôn Suối Giếng Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230143031930	Sát hạch LT + H
130	Ngô Tổng Gia Huy	9/5/2006	058206001115	Khu Phố 4 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226143706340	Sát hạch LT + H
131	Nguyễn Thị Thu Huyền	2/3/1997	001197030621	Thu Thủy Xã Đa Phúc, Thành phố Hà Nội	hợp lệ		56020-20251215102749973	Sát hạch LT + H
132	Đào Quốc Hưng	8/8/2000	058200003638	Thôn Đá Bắn Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251226140153427	Sát hạch H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
133	Phạm Phúc Gia Hưng	10/27/2007	058207003224	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102150423257	Sát hạch LT + H
134	Nguyễn Nhật Quỳnh Hương	11/9/2006	056306001394	Tdp Bãi Giếng 1 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217110543297	Sát hạch LT + H
135	Trần Thị Thu Hương	12/16/1987	038187051935	TDP Lộc Sơn Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215220341263	Sát hạch LT + H
136	Nguyễn Văn Hương	12/20/2006	060206005908	Thôn Lâm Lộc 2 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251227165327883	Sát hạch LT + H
137	Võ Gia Kiệt	1/25/2004	056204003239	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142823220	Sát hạch LT + H
138	Nguyễn Thị Thúy Kiều	5/14/1992	056192013041	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251215210122967	Sát hạch H
139	Nguyễn Thanh Khải	10/11/2007	060207011121	Xóm 6, Thôn Lâm Lộc 2 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251227164250067	Sát hạch LT + H
140	Huỳnh Tuấn Khang	9/4/2004	058204002609	Thôn Phú Thủy Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251229230215667	Sát hạch LT + H
141	Trần Tấn Khang	7/10/2005	058205007260	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102151147380	Sát hạch LT + H
142	Trần Xuân Khang	7/3/1991	068091012589	TDP Ánh Mai 2 Phường 3 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251227172000487	Sát hạch LT + H
143	Võ Minh Khang	1/6/2008	058208005938	Tổ Dân Phố 6 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226152733807	Sát hạch LT + H
144	Trần Văn Khanh	2/9/1997	060097015526	Thôn 6 Liên Hương Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217112346123	Sát hạch LT + H
145	Huỳnh Khánh	6/17/1968	060068004627	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217155742840	Sát hạch LT + H
146	Nguyễn Duy Nam Khánh	5/3/2004	056204003250	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205212710	Sát hạch LT + H
147	Lê Thị Khiêm	1/21/2005	058305005936	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-2025111091036367	SH Lại L+H
148	Phạm Thị Kim Khoa	12/26/1984	058184008363	Phù Hà Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215200532800	Sát hạch LT + H
149	Lê Nguyễn Trường Khôi	1/12/2004	058204007090	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217135044193	Sát hạch LT + H
150	Võ Thanh Khôi	2/12/2007	056207007499	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203037173	Sát hạch LT + H
151	Hà Anh Khuê	4/23/2007	056307005907	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204308103	Sát hạch LT + H
152	Kator Thị Khuyết	6/20/1998	058198000903	Thôn Ha Lá Hạ Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226143205123	Sát hạch LT + H
153	Lương Thị Kim Khương	2/16/2006	054306001052	Xã Cửu An, Tỉnh Gia Lai	hợp lệ		56020-20251215214225900	Sát hạch LT + H
154	Nguyễn Ngọc Trúc Lam	6/7/2007	056307006984	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204257877	Sát hạch LT + H
155	Vũ Thị Thanh Lam	12/5/2007	058307004381	TDP Ninh Chữ 1 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226145144633	Sát hạch LT + H
156	Trương Thị Kiều Lan	12/19/1983	068183006715	Phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215102634163	Sát hạch LT + H
157	Dương Bá Lâm	5/30/1970	060070001407	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217134401910	Sát hạch LT + H
158	Nguyễn Bá Lâm	5/8/2001	045201002943	Xã Nam Hải Lãng, Tỉnh Quảng Trị	hợp lệ		56020-20251215102904007	Sát hạch LT + H
159	Tài Ngọc Lân	10/21/2007	058207002343	Thôn Chát Thường Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223234440	Sát hạch LT + H
160	Nguyễn Kim Lê	12/1/2004	056304011608	Hiệp Hưng Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203407047	Sát hạch LT + H
161	Hà Thị Nhật Lệ	7/17/1998	058198004337	Thôn Vạn Phước Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227154233380	Sát hạch LT + H
162	Kator Lịch	5/12/2006	058206008607	Thôn Suối Vang Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227160057917	Sát hạch LT + H
163	Phạm Thị Mỹ Liên	8/17/1993	058193004744	Tổ Dân Phố 10 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141220733	Sát hạch LT + H
164	Tài Thị Liễu	12/26/1991	058191006693	Thôn Chát Thường Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223403357	Sát hạch LT + H
165	Hồ Thị Trúc Liễu	7/22/1991	058191010837	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230258580	Sát hạch LT + H
166	Trần Thị Mỹ Linh	5/20/1985	058185000455	Thôn Lạc Tiến Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217142142917	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
167	Lê Thị Mỹ Linh	4/3/2006	054306002130	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210545183	Sát hạch LT + H
168	Nguyễn Thúy Linh	4/18/2001	056301011460	Tổ Dân Phố Linh Xuân Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230759350	Sát hạch LT + H
169	Phạm Hạ Trúc Linh	9/7/2006	056306006792	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215136733	Sát hạch LT + H
170	Huỳnh Văn Lít	6/5/1976	058076000484	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215535050	Sát hạch LT + H
171	Nguyễn Ái Loan	7/12/1985	060185002912	Khu Phố 2 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217160502200	Sát hạch LT + H
172	Nguyễn Thị Mỹ Loan	1/1/1977	060177006913	Khu Phố 1 Phường Phan Thiết, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217162213887	Sát hạch LT + H
173	Trần Thị Kim Loan	5/3/1988	058188001708	Thôn Gò Thao Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217160641930	Sát hạch LT + H
174	Huỳnh Thị Loan	1/15/1983	052183016882	Hiệp Mỹ Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215201856093	Sát hạch LT + H
175	Lê Thị Hoài Loan	5/18/1981	068181007548	Thôn Tân Hưng Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	56020-20251215103547780	Sát hạch H
176	Lưu Thị Hồng Loan	12/23/1993	058193001219	Thôn Lương Tri Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215184844960	Sát hạch LT + H
177	Nguyễn Thị Loan	2/12/1980	058180008265	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215170436540	Sát hạch LT + H
178	Nguyễn Thị Kim Loan	10/29/1996	056196012399	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215202942417	Sát hạch LT + H
179	Vạn Bảo Long	4/24/2007	058207003379	Thôn Phước Đồng 2 Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251213100557263	Sát hạch LT + H
180	Nguyễn Chấn Long	1/7/2007	058207008122	Trí Thủy 2 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102143646563	Sát hạch LT + H
181	Nguyễn Thanh Long	2/11/1990	058090005865	TDP1 Phường Bao An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20251227164809010	Sát hạch H
182	Lâm Thị Lợi	1/15/1985	058185001272	Thôn Lương Can 2 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183133717	Sát hạch LT + H
183	Phạm Thanh Luân	7/10/1995	058095007428	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102145911803	Sát hạch LT + H
184	Nguyễn Văn Lụa	4/9/2000	058200005057	Thôn Hòa Thủy Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227165507580	Sát hạch LT + H
185	Huỳnh Hồng Lượng	5/30/2007	058207003852	Khu Phố 14 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227154859153	Sát hạch LT + H
186	Hàm Thị Cẩm Ly	9/19/2003	058303000655	Vụ Bốn Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225429820	Sát hạch LT + H
187	Đinh Thị Lý	6/10/1989	037189012820	Thôn An Tiến Xã Hồng Minh, Tỉnh Hưng Yên	hợp lệ		56020-20251215215800453	Sát hạch LT + H
188	Ngô Thị Lý	4/27/1982	040182011025	TDP Ninh Xuân Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215935923	Sát hạch LT + H
189	Võ Thành Lý	4/30/1989	058089009492	Phường Đồng Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215170745930	Sát hạch LT + H
190	Nguyễn Văn Mai	1/1/1973	060073004344	Thôn Tuy Tịnh Xã Tuy Phong, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217111649440	Sát hạch LT + H
191	Nguyễn Thị Tuyết Mai	5/22/1981	056181011329	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102163315520	Sát hạch LT + H
192	Phan Thanh Mãi	3/11/2002	058202006575	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141628	Sát hạch LT + H
193	Huỳnh Thị May	2/27/1996	058196001157	Thôn Khánh Nhơn 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227155810897	Sát hạch LT + H
194	Hán Minh Mẫn	2/2/1994	058094009296	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225559637	Sát hạch LT + H
195	Lê Thị Hồng Mi	10/3/2000	058300005612	Thôn Lạc Tân 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217135529827	Sát hạch LT + H
196	Trần Văn Minh	10/29/2005	058205006378	Thôn Lâm Hòa Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227171836843	Sát hạch LT + H
197	Đàng Nữ Hoàng My	12/24/2003	058303001345	Khu Phố Mỹ Nghiệp Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225825697	Sát hạch LT + H
198	Nguyễn Nữ Ngọc Mỹ	10/28/1997	056197009544	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211331830	Sát hạch LT + H
199	Nguyễn Thị Mỹ	7/20/1997	058197000651	Thôn Lạc Tân 3 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225927857	Sát hạch LT + H
200	Nguyễn Thanh Mỹ	7/12/1982	060082001916	Phường La Gi, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20260102161909243	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
201	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	10/9/1999	058199001717	Thôn Vạn Phước Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227165025573	Sát hạch LT + H
202	Trần Thị Mỹ	3/26/1996	056196008883	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142735480	Sát hạch LT + H
203	Ngô Thị Mỹ Na	9/26/2006	058306000269	Thôn Sơn Hải 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221835033	Sát hạch LT + H
204	Vô Thị Năm	2/2/1991	051191016118	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217142432880	Sát hạch LT + H
205	Kator Noan	5/9/1990	058090001361	Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226142536390	Sát hạch LT + H
206	Tô Văn Noong	9/2/1984	004084006606	Xã Phúc Thọ Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215105432213	Sát hạch LT + H
207	Nguyễn Trần Thanh Ngà	8/16/2006	058206007388	Thôn La Chữ Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230452490	Sát hạch LT + H
208	Đặng Hoàng Ngân	11/29/2007	058307007519	Thôn Hiệp Kiết Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217155037747	Sát hạch LT + H
209	Nguyễn Lê Thúy Ngân	3/25/2002	060302006300	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217161303063	Sát hạch LT + H
210	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	4/3/1997	058197004203	Khu Phố 6 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217162329120	Sát hạch LT + H
211	Trịnh Thị Thảo Ngân	5/10/2002	060302006280	Xã Vĩnh Hào, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217164355553	Sát hạch LT + H
212	Nguyễn Gia Ngân	10/8/2007	058307000668	Tân Sơn 1 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226140728970	Sát hạch LT + H
213	Nguyễn Đắc Nghĩa	2/10/1994	056094004166	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217153753137	Sát hạch LT + H
214	Phan Trung Nghĩa	11/16/1999	058099008170	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215214624477	Sát hạch LT + H
215	Nguyễn Chí Nghĩa	5/11/2002	058202002991	Thôn Thủy Lợi Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251231150353677	Sát hạch LT + H
216	Dương Thị Mỹ Ngọc	10/12/1990	058190002680	Thôn Đá Ba Cái Xã Bắc Ái Đông, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183847573	Sát hạch LT + H
217	Nguyễn Hồng Ngọc	9/9/2007	056207011517	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215456730	Sát hạch LT + H
218	Phan Đức Nguyên	10/22/2007	058207001647	Thôn Thủy Lợi Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215173324117	Sát hạch LT + H
219	Phùng Thị Thảo Nguyên	12/6/1986	058186001158	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215230693	Sát hạch LT + H
220	Trương Hoàng Nguyên	4/13/1995	056095012020	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204932577	Sát hạch LT + H
221	Đào Thị Thảo Nguyên	8/24/2005	058305005777	Khu Phố 10 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227152736087	Sát hạch LT + H
222	Phạm Thị Mỹ Nguyệt	9/28/1985	058185008762	Thôn Hiệp Mỹ Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215201740853	Sát hạch LT + H
223	Trương Thị Kim Nguyệt	12/5/1996	058196007583	Khu Phố Bàu Trúc Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225700927	Sát hạch LT + H
224	Nguyễn Văn Nhánh	11/6/1991	054091001247	Thôn Lạc Sơn 3 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226145925287	Sát hạch LT + H
225	Thái Đình Nhân	12/20/2006	040206023674	Xóm Minh Thọ Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	hợp lệ		56020-20251215141038800	Sát hạch LT + H
226	Phạm Nguyễn Long Nhật	7/26/2007	056207002494	Tổ Dân Phố Tây Sơn Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217153923797	Sát hạch LT + H
227	Lê Thành Nhật	8/26/2006	056206000551	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211348377	Sát hạch LT + H
228	Nguyễn Thành Nhật	6/13/1990	058090001619	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102155935537	Sát hạch LT + H
229	Đỗ Thị Yến Nhi	5/20/2006	056306011541	Thôn Bình Hưng Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217105222517	Sát hạch LT + H
230	Võ Ý Nhi	12/6/2007	056307003814	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217155719130	Sát hạch LT + H
231	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	10/20/2007	060307001463	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210408727	Sát hạch LT + H
232	Nguyễn Thị Yến Nhi	6/15/2000	056300010843	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215214319163	Sát hạch LT + H
233	Nguyễn Thị Yến Nhi	11/10/2006	056306004961	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215214901903	Sát hạch LT + H
234	Nguyễn Tường Vân Nhi	7/13/2007	056307000641	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205108607	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
235	Tài Nữ Tiệp Nhi	2/21/2001	058301008674	Khu Phố 2 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215171143757	Sát hạch LT + H
236	Trần Thị Yến Nhi	10/13/2007	058307001840	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215213416307	Sát hạch LT + H
237	Nguyễn Thị Thanh Nhi	10/17/2001	058301007938	Khu Phố Khánh Tân Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227165202807	Sát hạch LT + H
238	Nguyễn Thị Nhung	9/17/2007	058307005893	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217140954963	Sát hạch LT + H
239	Nguyễn Thị Hồng Nhung	9/12/1993	070193000825	Tổ 6, Ấp 5 Xã Lộc Hưng, Tỉnh Đồng Nai	hợp lệ		56020-20251226141559890	Sát hạch LT + H
240	Huỳnh Ngọc Nhung	10/5/1989	068089010873	Tổ 8 Thôn Bồng Lai Xã Hiệp Thạnh, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C	56020-20251215102114343	Sát hạch H
241	Trần Thị Quỳnh Như	12/16/2007	056307001376	Thôn Hiệp Mỹ Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217155528027	Sát hạch LT + H
242	Lê Thị Thu Như	2/9/1997	058197006960	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215201131510	Sát hạch LT + H
243	Mai Thị Huỳnh Như	7/11/1996	058196006754	Tổ Dân Phố 41 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215193813743	Sát hạch LT + H
244	Trần Thị Ý Như	5/13/2003	054303004758	Xã Ô Loan, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		56020-20251226152229010	Sát hạch LT + H
245	Mai Thị Kim Nhường	5/10/1993	058193004334	Tổ Dân Phố 31 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215194002293	Sát hạch LT + H
246	Trần Minh Nhựt	3/7/2006	058206007114	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102161324823	Sát hạch LT + H
247	Lê Thị Kim Oanh	4/3/1991	058191006052	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221800570	Sát hạch LT + H
248	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	8/6/2007	056307009580	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211836717	Sát hạch LT + H
249	Lê Văn Pháp	3/10/2006	058206002961	KP6 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251229231425497	Sát hạch LT + H
250	Phan Thịnh Phát	10/20/2005	058205001560	Tổ Dân Phố 7 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102145602817	Sát hạch LT + H
251	Trần Quốc Phi	10/20/1978	080078014163	33J Cao Bá Quát, Phường Lang Biang - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	E	56020-20251227170830110	Sát hạch H
252	Lê Tuấn Phong	12/25/2006	056206005369	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217153412833	Sát hạch LT + H
253	Lê Hoàng Phong	3/23/1993	068093014071	Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215104028680	Sát hạch LT + H
254	Nguyễn Nhất Phong	8/15/2007	056207006023	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211546180	Sát hạch LT + H
255	Tổng Như Phong	5/26/1977	031077008566	Thôn Phú Thủy Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251215182444527	Sát hạch H
256	Trần Phong	7/10/2003	056203004886	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230915723	Sát hạch LT + H
257	Trương Duy Phong	6/17/1985	058085000482	Thôn Hạnh Trí 2 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251211081356387	Sát hạch LT + H
258	Nguyễn Thanh Phong	4/30/1982	054082007548	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102135507040	Sát hạch LT + H
259	Kator Thị Phụng	4/10/2000	058300000749	Thôn Đồng Dầy Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221431717	Sát hạch LT + H
260	Trương Ngọc Phú	8/22/2004	058204007490	Thôn Phương Cựu 3 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223625167	Sát hạch LT + H
261	Lưu Thành Phụ	6/5/2001	058201007164	Thôn Phước Đồng 1 Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227161742787	Sát hạch LT + H
262	Trần Hồng Phúc	4/22/2002	056302006239	Thôn Bình Ba Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217155031313	Sát hạch LT + H
263	Trần Thị Hồng Phúc	6/8/1987	058187005856	Tổ Dân Phố 25 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141935940	Sát hạch LT + H
264	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	7/8/2007	001207042352	Xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội	hợp lệ		56020-20251215203324750	Sát hạch LT + H
265	Nguyễn Thanh Phụng	7/20/1990	060090000688	Thôn Hội Tâm Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215202548087	Sát hạch LT + H
266	Nguyễn Thị Phương	5/20/2003	056303010695	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211442847	Sát hạch LT + H
267	Trần Duy Quan	3/3/1998	070098007910	Tổ 6, Thôn Lộc Thuận 9 Xã Lộc Ninh, Tỉnh Đồng Nai	hợp lệ	C1	56020-20251226143735173	Sát hạch H
268	Võ Đình Quang	3/23/1977	058077004970	Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217164626467	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
269	Lưu Thanh Quang	8/31/1996	049096017372	Xã Việt An, Thành phố Đà Nẵng	hợp lệ	B2	56020-20251215214650120	Sát hạch H
270	Trần Văn Quang	12/18/1986	056086001568	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223603020	Sát hạch LT + H
271	Trương Nguyễn Đông Quang	11/2/1997	058097005267	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215201608710	Sát hạch LT + H
272	Nguyễn Thế Quý	5/12/1978	058078004414	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215200844727	Sát hạch LT + H
273	Phạm Thị Thảo Quy	10/26/2006	058306008227	Thô Hoài Nhơn Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215225226330	Sát hạch LT + H
274	Trần Thị Lệ Quy	5/12/1993	056193006832	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215334607	Sát hạch LT + H
275	Nguyễn Công Quý	12/20/1984	056084006052	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102135902680	Sát hạch LT + H
276	Phạm Đình Quý	1/25/1994	058094006715	TDP24 Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng	hợp lệ		56020-20251227165923773	Sát hạch LT + H
277	Võ Ngọc Quý	11/2/2004	056204004113	TDP Thuận Hải Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230141750127	Sát hạch LT + H
278	Nguyễn Vũ Anh Quyên	8/24/1999	056199000417	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230643457	Sát hạch LT + H
279	Trần Như Quỳnh	10/24/1999	056199009997	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215212227340	Sát hạch LT + H
280	Lê Thanh Sang	6/28/2007	060207002067	Thôn Vĩnh Hải Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217160227850	Sát hạch LT + H
281	Nguyễn Ngọc Sang	7/5/2007	058207001861	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217135934773	Sát hạch LT + H
282	Nguyễn Lộc Sang	5/21/2004	056204012945	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230140857660	Sát hạch LT + H
283	Nguyễn Văn Sang	10/20/1978	058078001265	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102150252400	Sát hạch LT + H
284	Tô Thị Kim Sang	1/1/1978	058178007118	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102144913027	Sát hạch LT + H
285	Võ Thành Sang	7/24/2003	058203005450	Thôn An Xuân Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102112948487	Sát hạch LT + H
286	Đỗ Văn Sanh	1/11/1979	056079001693	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230141959853	Sát hạch LT + H
287	Nguyễn Thị Kim Sen	6/27/2003	058303000312	Thôn Tân Lạc 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222212430	Sát hạch LT + H
288	Lê Thị Sinh	10/5/2006	060306009777	Thôn Vĩnh Hải Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217160314930	Sát hạch LT + H
289	Lê Thanh Sơn	11/27/2005	060205012086	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20260102133907560	Sát hạch LT + H
290	Phan Thanh Sơn	6/25/1984	056084009766	Xã Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102164530917	Sát hạch LT + H
291	Đặng Tuyết Sương	7/16/2007	056307005983	Thôn Hiệp Thành Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211152067	Sát hạch LT + H
292	Lê Văn Tạo	9/8/2000	058200006800	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215200721360	Sát hạch LT + H
293	Lê Thị Hồng Tâm	7/2/1985	058185006515	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221536557	Sát hạch LT + H
294	Mai Thị Thanh Tâm	11/17/2006	058306002286	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222838190	Sát hạch LT + H
295	Đào Minh Tâm	10/22/1996	060096001810	Thôn Khánh Nhơn 2 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102152225150	Sát hạch LT + H
296	Hồ Đoan Hồng Tâm	12/22/2005	056305006131	Thôn Bình Ba Tây Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227154439940	Sát hạch LT + H
297	Lê Văn Tâm	9/6/1993	056093015388	Vũng Ngán Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102140819507	Sát hạch LT + H
298	Nguyễn Chí Tâm	10/19/2007	064207005069	Thôn Cửu Đạo Xã Cửu An, Tỉnh Gia Lai	hợp lệ		56020-20251226140128827	Sát hạch LT + H
299	Đào Duy Tân	5/2/1974	052074001547	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215220542863	Sát hạch LT + H
300	Chamaléa Tét	1/1/1978	058078001527	Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217160526977	Sát hạch LT + H
301	Lê Văn Tiên	2/21/2001	060201010844	Khu Phố 13 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217160354820	Sát hạch LT + H
302	Phạm Thị Mỹ Tiên	5/8/1995	058195007465	Thôn 15 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141344950	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
303	Pinăng Thị Tiên	8/4/2007	058307007303	Thôn Suối Giếng Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217162815813	Sát hạch LT + H
304	Phạm Đình Tiên	8/25/1994	058094001567	TDP24 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227170134653	Sát hạch LT + H
305	Phạm Thị Mỹ Tiên	3/11/1999	058199006409	Thôn 15 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141511270	Sát hạch LT + H
306	Trần Văn Tiên	9/26/1994	058094005710	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217163709367	Sát hạch LT + H
307	Phạm Võ Xuân Tín	2/24/2007	056207009271	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211711443	Sát hạch LT + H
308	Lê Anh Tín	1/30/2007	058207000528	Thôn Lạc Sơn 3 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227160224610	Sát hạch LT + H
309	Đoàn Quang Tính	7/4/2007	056207010826	Tổ Dân Phố Nghĩa Quý Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102132042687	Sát hạch LT + H
310	Nguyễn Bá Toàn	10/20/1991	060091006646	Thôn Vĩnh Hải Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217160558460	Sát hạch LT + H
311	Nguyễn Anh Tú	6/16/1979	068079004422	Phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215102505383	Sát hạch LT + H
312	Nguyễn Anh Tú	1/16/2007	056207000061	Tổ Dân Phố Nghĩa Lộc Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102134819237	Sát hạch LT + H
313	Huỳnh Cơ Anh Tuấn	10/30/2006	052206010200	Tdp Bãi Giếng 3 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217105722773	Sát hạch LT + H
314	Nguyễn Anh Tuấn	8/31/2006	056206005368	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210336653	Sát hạch LT + H
315	Phạm Thanh Tuấn	4/15/2003	056203006908	Tổ Dân Phố Lộc Thịnh Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215231217483	Sát hạch LT + H
316	Đàng Thị Lưu Đức Tuệ	12/6/1985	058185000665	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223300460	Sát hạch LT + H
317	Đỗ Ngọc Tùng	8/10/2007	056207004941	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204028990	Sát hạch LT + H
318	Châu Văn Tuy	1/8/2005	058205002721	Tân Bôn Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102131432990	Sát hạch LT + H
319	Nguyễn Xuân Tuy	5/1/1996	060096010622	Thôn 2 Xã Tuy Phong, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251227165730230	Sát hạch LT + H
320	Nguyễn Bích Tuyền	7/8/2007	056307009480	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217153647277	Sát hạch LT + H
321	Võ Thị Ngọc Tuyền	1/28/1985	060185011794	Thôn Vĩnh Hải Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217164930913	Sát hạch LT + H
322	Võ Thị Thanh Tuyền	2/28/1995	060195009090	Khu Phố 6 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217150537297	Sát hạch LT + H
323	Lê Thị Minh Tuyền	3/26/1994	058194009614	Tổ Dân Phố 1 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215145845930	Sát hạch LT + H
324	Nguyễn Thị Kim Tuyền	8/31/2007	058307003439	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215163637450	Sát hạch LT + H
325	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	2/21/2003	058303003410	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215170833107	Sát hạch LT + H
326	Đào Thị Tuyết	4/5/1995	056195011846	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102131630377	Sát hạch LT + H
327	Lê Thị Xuân Tuyết	11/10/1986	058186007516	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102134537480	Sát hạch LT + H
328	Nguyễn Thị Hồng Tuyết	5/15/2002	058302001062	TDP13 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226141955947	Sát hạch LT + H
329	Đặng Ngọc Thạch	11/1/1984	058084003071	TDP6 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251227153505463	Sát hạch H
330	Dương Công Thanh	1/1/1966	060066007183	Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217155438270	Sát hạch LT + H
331	Bùi Viết Thanh	8/12/1984	051084019000	Đội 7, Thôn Đoàn Kết Phường Trương Quang Trọng, Tỉnh Quảng Ngãi	hợp lệ	B	56020-20260102131255423	Sát hạch H
332	Trần Thị Thanh	9/2/1987	058178000294	TDP20 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102151919903	Sát hạch LT + H
333	Chamaléa Thị Thành	2/24/2003	058303007448	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221057053	Sát hạch LT + H
334	Nguyễn Hữu Chí Thành	3/24/2003	048203002293	Tổ 25 Phường Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	hợp lệ		56020-20251215220204060	Sát hạch LT + H
335	Nguyễn Tiến Thành	5/13/2007	058207009026	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251108173826080	SH Lại L
336	Nguyễn Ngọc Thành	6/21/2005	056205008418	Thôn Thống Nhất Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230141840223	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
337	Nguyễn Thiên Thành	7/3/2004	060204001615	Tdp 6 Tân An Phường La Gi, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B1	56020-20260102163931673	Sát hạch H
338	Nguyễn Quang Thao	2/3/1994	034094018504	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203206610	Sát hạch LT + H
339	Đoàn Thị Thanh Thảo	8/29/2007	058307004269	Thôn Triệu Phong 1 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182822147	Sát hạch LT + H
340	Hán Thị Thu Thảo	6/17/1998	058198005534	Thôn Hiếu Lễ Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230039723	Sát hạch LT + H
341	Huỳnh Ngọc Thảo	3/15/1983	068083002094	Thôn Tân An Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215103743843	Sát hạch LT + H
342	Nguyễn Thị Thảo	6/1/1972	056172001220	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215213044627	Sát hạch LT + H
343	Trần Đức Thắng	10/12/1993	070093000700	Tổ 6, Ấp 5 Lộc Điền Xã Lộc Hưng, Tỉnh Đồng Nai	hợp lệ	C	56020-20251226144313093	Sát hạch H
344	Lê Thị Thân	10/2/1994	060194001804	Thôn Thanh Giang 2 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20260102134222077	Sát hạch LT + H
345	Nguyễn Thế	6/30/1991	058091003235	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102142523883	Sát hạch LT + H
346	Nguyễn Thành Thiên	2/20/1997	056097011203	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230165524467	Sát hạch LT + H
347	Nguyễn Thị Hồng Thiện	1/1/1987	058187009097	Tdp 22 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215103016830	Sát hạch LT + H
348	Nguyễn Đại Thiện	4/6/2007	058207005794	Thôn Đá Bẩn Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230164922487	Sát hạch LT + H
349	Trương Ngọc Thịnh	3/29/2007	058207006880	Thôn Thuận Hòa Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226144526870	Sát hạch LT + H
350	Nguyễn Văn Thọ	1/21/1980	060080009332	Khu Phố Thanh Giang 2 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20260102162553907	Sát hạch LT + H
351	Hồ Thị Thoa	11/13/1993	058193001089	Thôn Lạc Tân 3 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215220845933	Sát hạch LT + H
352	Lê Văn Thoại	11/28/1970	058070001307	Khu Phố 3 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217132931073	Sát hạch LT + H
353	Đặng Thị Kim Thu	9/22/2006	060306012500	Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217155329067	Sát hạch LT + H
354	Mẫu Thị Thu	9/1/1995	058195001754	Thôn Suối Giếng Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217160324387	Sát hạch LT + H
355	Phạm Thị Hồng Thu	4/23/1997	056197002953	Tdp Hòa Do 2 Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251206161321320	Sát hạch LT + H
356	Nguyễn Văn Thủ	3/14/1992	058092003748	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230149523	Sát hạch LT + H
357	Đàng Mỹ Thuận	7/20/2001	058301000155	Khu Phố 6 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215221152410	Sát hạch LT + H
358	Nguyễn Hoàng Ngọc Thuận	10/12/2006	058206007769	Thôn Triệu Phong 1 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102152225563	Sát hạch LT + H
359	Nguyễn Thanh Thuận	11/29/1995	058095008431	Thôn Thủy Lợi Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251231160459560	Sát hạch LT + H
360	Huỳnh Thị Thu Thủy	9/12/2001	056301009790	Tdp Hưng Long Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217155931160	Sát hạch LT + H
361	Lê Thị Kim Thùy	4/9/1988	068188006736	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215214133563	Sát hạch LT + H
362	Nguyễn Thị Thùy	10/7/1992	058192002042	Thôn Phú Thạnh Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226145035520	Sát hạch LT + H
363	Trần Thị Phương Thủy	7/28/1995	060195013161	Thôn Vĩnh Hải Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217163328390	Sát hạch LT + H
364	Trần Thị Thanh Thủy	3/19/1995	058195010376	Thôn Lập Lá Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230503990	Sát hạch LT + H
365	Nguyễn Thị Thanh Thủy	3/13/1985	058185000942	TDP17 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226142420387	Sát hạch LT + H
366	Đặng Thị Thúy	4/22/1998	058198001341	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217134122153	Sát hạch LT + H
367	Trần Thị Thu Thúy	12/18/2006	056306003728	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215214040483	Sát hạch LT + H
368	Hồ Châu Diệp Thư	10/30/1994	058194009047	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215201302247	Sát hạch LT + H
369	Hoàng Lê Minh Thư	7/5/2007	056307003813	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204419477	Sát hạch LT + H
370	Trần Thị Thanh Thư	1/11/2008	058308002156	Khu Phố 11 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102161639953	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
371	Lê Thị Minh Thương	8/3/1977	056177008885	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204501850	Sát hạch LT + H
372	Trần Thị Thương	5/8/2003	054303008296	Hiệp Hưng Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215215029210	Sát hạch LT + H
373	Vạn Thị Thiên Thường	2/24/1987	058187007136	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223354660	Sát hạch LT + H
374	Đặng Thị Huyền Trang	5/25/1988	058188008944	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217133646990	Sát hạch LT + H
375	Đinh Thị Huyền Trang	5/16/1997	056197006009	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215213643630	Sát hạch LT + H
376	Nguyễn Thị Trang	2/29/1988	058188001601	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183209183	Sát hạch LT + H
377	Đặng Thị Ngọc Trâm	4/17/1997	072197004695	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215205521430	Sát hạch LT + H
378	Đào Thị Mỹ Trâm	2/11/1992	058192010038	Khu Phố Lương Nam Xã Lương Sơn, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251229230013793	Sát hạch LT + H
379	Mai Huyền Trâm	1/11/2003	058303002321	TDP Thành Ý Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227161934747	Sát hạch LT + H
380	Nguyễn Thị Huỳnh Trâm	8/27/1995	056195011553	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142646500	Sát hạch LT + H
381	Nguyễn Thị Kim Trâm	10/1/1996	058196003517	Thôn Mỹ Tân 2 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226144715953	Sát hạch LT + H
382	Huỳnh Thu Ái Trân	10/14/2006	056306000155	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215213911840	Sát hạch LT + H
383	Nguyễn Thị Huyền Trân	5/15/1988	058188006484	Thôn Gò Gũ Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182230603	Sát hạch LT + H
384	Nguyễn Khánh Trân	2/24/2004	056304009583	10 Trương Định Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102164755163	Sát hạch LT + H
385	Huỳnh Cơ Trí	6/2/2002	052202006128	Tdp Bãi Giếng 3 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217105825407	Sát hạch LT + H
386	Đặng Lê Minh Trí	3/18/2007	056207012577	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215204955230	Sát hạch LT + H
387	Đỗ Văn Trí	4/1/1996	056096007292	TDP Thuận Hải Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142103260	Sát hạch LT + H
388	Nguyễn Khoa Triều	4/3/1975	058075001035	Thôn Đá Bẩn Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251227163305747	Sát hạch H
389	Phạm Văn Đương Triều	1/17/2008	058208003688	Thôn Hoài Nhơn Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102141414867	Sát hạch LT + H
390	Tài Thị Mỹ Trinh	4/12/1994	058194009827	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215223126627	Sát hạch LT + H
391	Phạm Thị Trinh	1/1/1979	060179013199	Thôn Đông Thuận Xã Hàm Tân, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217150258050	Sát hạch LT + H
392	Nguyễn Thị Thanh Trúc	12/11/2003	058303009222	Tổ Dân Phố 2 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182758257	Sát hạch LT + H
393	Nguyễn Minh Trung	4/11/1995	060095007451	Thôn Vĩnh Sơn Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217161414373	Sát hạch LT + H
394	Nguyễn Văn Trung	2/12/1972	058072000200	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141058170	Sát hạch LT + H
395	Võ Văn Trung	2/10/1988	060088005461	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251217165053240	Sát hạch LT + H
396	Lương Quốc Trung	4/24/2007	056207009512	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211231800	Sát hạch LT + H
397	Nguyễn Tấn Trung	3/25/2002	056202003029	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20260102162824087	Sát hạch H
398	Nguyễn Thành Trung	9/28/1984	058084000107	Tổ Dân Phố 12 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251211173146963	Sát hạch lại H
399	Nguyễn N. Phương Trường	8/14/2007	058207000948	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217140600657	Sát hạch LT + H
400	Katrór Quốc Nhật Trường	3/12/2001	056201010107	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215231114833	Sát hạch LT + H
401	Nguyễn Thế Trường	7/8/1994	068094003194	Thôn Thanh Bình 2 Xã Đinh Văn Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215102309357	Sát hạch LT + H
402	Phùng Thị Trường	3/18/1984	004184005664	Xã Phúc Thọ Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215104911080	Sát hạch LT + H
403	Chamaléa Minh Trường	11/15/2005	058205004133	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251227151359873	Sát hạch LT + H
404	Nguyễn Hữu Trường	11/25/1991	058091009955	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20260102160916763	Sát hạch H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
405	Nguyễn Văn Trường	5/14/1997	058097006761	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102165022173	Sát hạch LT + H
406	Long Đình Ha Úc	6/8/1996	068096009342	Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251215105047457	Sát hạch LT + H
407	Nguyễn Thị Mai Vàng	3/25/1993	058193005133	Kp11 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215194217743	Sát hạch LT + H
408	Nguyễn Thị Kiều Vân	4/1/1995	058195005094	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182723637	Sát hạch LT + H
409	Nguyễn Thị Thanh Vân	6/29/1982	046182001825	Thôn Hiệp Mỹ Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215202158293	Sát hạch LT + H
410	Nguyễn Thị Viên	9/5/1994	058194007055	Xã Phước Hữu Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230051483	Sát hạch LT + H
411	Mai Văn Viên	9/1/1992	058092007569	Số Nhà 21 Đường Nguyễn Huệ Khu Phố 3 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	E	56020-20251227162629883	Sát hạch H
412	Bùi Quốc Việt	1/6/2007	056207004081	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215210808537	Sát hạch LT + H
413	Đào Ngọc Việt	8/15/2006	035206010678	Thôn An Phong Xã Bình Giang, Tỉnh Ninh Bình	hợp lệ	B	56020-20251227151952817	Sát hạch H
414	Jeăk Minh Việt	9/8/2006	058206007031	Thôn Ấn Đạt Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226141815680	Sát hạch LT + H
415	Nguyễn Đình Vinh	5/4/2007	058207004474	Thôn Tân Bình Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215182301023	Sát hạch LT + H
416	Hoàng Quốc Vinh	8/15/1982	058082005843	Tổ Dân Phố 3 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	56020-20251226135716773	Sát hạch H
417	Trịnh Văn Công Vinh	4/13/1997	068097006335	TDP Phú Thuận 3 Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251227172116767	Sát hạch LT + H
418	Vũ Tô Hoàng Võ	9/22/2007	068207013417	TDP2 Xã Cát Tiên, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251226145012733	Sát hạch LT + H
419	Trần Thanh Voan	4/6/1992	058092004796	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20260102145032730	Sát hạch LT + H
420	Cao Quang Long Vũ	1/22/2003	056203002590	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	56020-20251215211641063	Sát hạch H
421	Lê Tấn Vũ	11/21/2004	058204004697	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215141143847	Sát hạch LT + H
422	Phạm Hồ Quốc Vũ	3/18/2007	056207009434	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215211941043	Sát hạch LT + H
423	Lê Anh Vũ	2/1/1996	060096010750	Thôn Hồng Chính Xã Hòa Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C1	56020-20251229230752360	Sát hạch H
424	Nguyễn Đức Vũ	12/23/1984	056084009991	TDP Linh Hòa Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251230142919270	Sát hạch LT + H
425	Phạm Ngọc Oanh Vũ	5/3/1980	058080007094	Thôn Phú Thạnh Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226150530407	Sát hạch LT + H
426	Trương Kỳ Vương	2/9/1984	058084008383	Tổ Dân Phố 15 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217140831107	Sát hạch LT + H
427	Nguyễn Thanh Vương	3/16/1992	058092000917	Thôn Lạc Sơn 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226144255587	Sát hạch LT + H
428	Trần Lâm Vy	7/5/2007	056307004001	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203128207	Sát hạch LT + H
429	Nguyễn Thị Thúy Vy	10/4/2006	058306000848	Tổ Dân Phố 10 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251226145439510	Sát hạch LT + H
430	Bùi Văn Xi	1/1/1968	058068003897	Thổ Dân Phố 30 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215230247903	Sát hạch LT + H
431	Quản Thị Thanh Xuân	4/15/1987	056187003458	Tdp Lợi Thịnh Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B1	56020-20251217163131433	Sát hạch H
432	Nguyễn Nguyễn Như Xuân	8/10/2007	058307004419	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222059277	Sát hạch LT + H
433	Lê Thị Kim Y	6/5/1997	054197001477	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215203715423	Sát hạch LT + H
434	Phan Hoài Ý	9/12/1991	058091009697	Khu Phố 5 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251231150647863	Sát hạch LT + H
435	Nguyễn Bảo Hoài Yên	12/3/1995	058195010490	An Thạnh 1 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215141306923	Sát hạch LT + H
436	Nguyễn Văn Yên	9/21/1987	068087011123	Thôn Định An Xã Hiệp Thạnh, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		56020-20251229231920757	Sát hạch LT + H
437	Phan Vàng Kim Yến	2/10/2000	058300007874	Thôn Lạc Tân 2 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251217141810180	Sát hạch LT + H
438	Nguyễn Thị Châu Hải Yến	5/29/1987	058187003786	An Hải Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215195708977	Sát hạch LT + H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
439	Phạm Thị Kim Yến	6/6/1993	058193007235	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215222324337	Sát hạch LT + H
440	Phan Kiều Hoàng Yến	1/4/2003	058303008235	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215195049360	Sát hạch LT + H
441	Phan Thị Kim Yến	9/29/1986	056186000932	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215213754580	Sát hạch LT + H
442	Trà Thị Mỹ Yến	11/19/1997	056197009179	Mai An Tiêm Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251215183728413	Sát hạch LT + H
443	Nguyễn Thị Kim Yến	12/5/1985	058185000902	TDP5 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		56020-20251229231739830	Sát hạch LT + H